

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46 /2024/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định về việc tặng quà nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), Tết Nguyên đán hàng năm đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người thờ cúng liệt sĩ của tỉnh Quảng Ninh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 22

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ Quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ Quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính Phủ;

Xét Tờ trình số 2661/TTr-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định về việc tặng quà,

thăm hỏi, động viên người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người thờ cúng liệt sĩ nhân dịp Lễ, Tết; Báo cáo thẩm tra số 151/BC-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về việc tặng quà nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), Tết Nguyên đán hàng năm đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người thờ cúng liệt sĩ của tỉnh Quảng Ninh; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến người có công với cách mạng và thân nhân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân

a) Thương binh, bệnh binh nặng là người có quê quán tại tỉnh Quảng Ninh đang được nuôi dưỡng tại các Trung tâm điều dưỡng, điều trị thương bệnh binh nặng thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng: Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên.

c) Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng, thân nhân của 2 liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng.

d) Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng: Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống; bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống; người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày; người có công giúp đỡ cách mạng.

đ) Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất liệt sĩ hằng tháng. Vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng (tuất tái giá). Con đẻ bị dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

e) Người hưởng chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.

f) Người đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng: Tuất Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; tuất Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; tuất thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên.

g) Người phục vụ: Bà mẹ Việt Nam anh hùng; thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên.

h) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Kháng chiến, Huy chương Chiến thắng đã hưởng trợ cấp một lần; người có công giúp đỡ cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến đã hưởng trợ cấp một lần.

2. Tập thể

a) Trung tâm Điều dưỡng thương binh Kim Bảng - tỉnh Hà Nam.

b) Trung tâm Điều dưỡng thương binh Duy Tiên - tỉnh Hà Nam.

c) Trung tâm Điều dưỡng thương binh Nho Quan - tỉnh Ninh Bình.

d) Trung tâm Điều dưỡng thương binh Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh.

đ) Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Nội dung và mức quà tặng

1. Nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm

a) Tặng quà bằng tiền, mức 4.000.000 đồng/người đối với các đối tượng quy định tại điểm a, b, c Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

b) Tặng quà bằng tiền, mức 2.000.000 đồng/người đối với các đối tượng quy định tại điểm d, đ, e, Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

c) Tặng quà mức 2.500.000 đồng/người (trong đó quà bằng hiện vật trị giá 500.000 đồng, bằng tiền 2.000.000 đồng) đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được Lãnh đạo tỉnh trực tiếp đến thăm, tặng quà.

2. Nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm

a) Tặng quà bằng tiền, mức 4.000.000 đồng/người đối với các đối tượng quy định tại điểm a, b, c Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

b) Tặng quà bằng tiền, mức 2.000.000 đồng/người đối với các đối tượng quy định tại điểm d, đ, e, f, g Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

c) Tặng quà bằng tiền, mức 1.000.000 đồng/người đối với các đối tượng quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này (không áp dụng đối với đối tượng mà đang hưởng chế độ: chế độ hưu trí theo Bộ Luật Bảo hiểm Xã hội; cán bộ xã, phường, thị trấn nghỉ việc đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định 130/QĐ-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ

và Quyết định số 111/QĐ-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ); chế độ mất sức lao động (gồm cả người hưởng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ).

d) Tặng quà bằng tiền, mức 500.000 đồng/người đối với các đối tượng quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này mà đang hưởng chế độ: chế độ hưu trí theo Bộ Luật Bảo hiểm Xã hội; cán bộ xã, phường, thị trấn nghỉ việc đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định 130/QĐ-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111/QĐ-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ); chế độ mất sức lao động (gồm cả người hưởng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ).

đ) Tặng quà mức 2.500.000 đồng/người (trong đó quà bằng hiện vật trị giá 500.000 đồng, bằng tiền 2.000.000 đồng) đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được Lãnh đạo tỉnh trực tiếp đến thăm, tặng quà.

3. Tặng quà mỗi dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), Tết Nguyên đán hằng năm đối với đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này, mức quà: 6.500.000 đồng/đơn vị (trong đó quà bằng hiện vật trị giá 1.500.000 đồng, bằng tiền 5.000.000 đồng).

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện

1. Ngoài các cá nhân thuộc diện đối tượng nhận quà theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 thì các đối tượng nhận quà tặng phải do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ninh quản lý và có nơi thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại khoản 8 Điều 2 của Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020. Riêng đối tượng người có công với cách mạng do Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý phải đang công tác tại tỉnh Quảng Ninh.

2. Trong mỗi dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hoặc Tết Nguyên đán hằng năm: Một cá nhân thuộc nhiều đối tượng thì chỉ được nhận một suất quà tặng của Tỉnh với mức cao nhất, trừ đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được Lãnh đạo tỉnh trực tiếp đến thăm, tặng quà.

3. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 đồng thời là người hưởng chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ thì được nhận thêm suất quà thờ cúng liệt sĩ. Một người thờ cúng nhiều liệt sĩ thì được nhận số suất quà tương ứng với số liệt sĩ thờ cúng.

4. Thời điểm đối tượng được hưởng:

Đối tượng được tặng quà nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này được tính từ ngày 01 tháng 7 đến ngày 31 tháng 7 hằng năm; đối tượng được tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này được tính từ ngày 01 tháng 12 đến ngày cuối cùng của tháng 12 âm lịch hằng năm.

Trường hợp đối tượng đủ điều kiện được hưởng quà tặng trong các thời điểm trên mà từ trần thì vẫn được cấp quà tặng cho đại diện thân nhân.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm toàn diện trong việc rà soát, thẩm định, thẩm tra, tổ chức thực hiện; kiểm soát rủi ro chính sách, bảo đảm quản lý chặt chẽ, tuyệt đối không để xảy ra vi phạm trực lợi, thất thoát ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các vi phạm.

2. Giao Thường trực, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận của Nhân dân và giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh Khóa XIV, Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 05 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2024. 

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ, ngành: Tài chính, LĐ-TB&XH, Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu VT, HĐ2. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vi Ngọc Bích